

# HOÀNG VŨ ĐÔNG SƠN

## MÙI VỊ DÊ

### TRONG VĂN HỌC VIỆT NAM

Dê là một thực thể được nhắc tới trong văn học Việt Nam nhưng không được thiện cảm cho lắm do ở cái ngoại hình không to như trâu, không dài như ngựa, tính tình lại bầy hầy ưa bỏ lễ, ưa be xằng khi bị thất ý. Còn mùi vị Dê thì tanh hôi nồng nặc như mùi cá ươn ở hơi thở và mồ hôi. Chỉ được khoản lông lá râu ria xôm xòa nên cũng có không ít kẻ ưa người thích vì sự dai sệt bền màu của Dê. Mùi của những người khách không mời mà đến. Đến rồi làm cho người ta như người Pháp thuở nào thật bất tiện, đến nỗi cụ Đồ Chiểu đã phải than: *"Mùi tinh chiên vấy vá đã ba năm, ghét thói mọi như nhà nông ghét cỏ"*. Đây là việc sau ba năm mất Nam Kỳ, sĩ dân Lục Tỉnh chống với tàu đồng súng thép bằng tầm vông vạt nhọn, bằng rải trái mù u...

Còn sinh thời cụ Đồ chưa nhìn thấy cảnh con cháu cụ sau này phải mất hơn 80 năm đóng xương góp máu rất nhiều mới xua được người Pháp ra khỏi đất nước. Nhưng cái đau về tinh thần vẫn còn mãi là sự chia Việt Nam ra làm ba Kỳ. Họ khích động và huấn luyện cho người miền nọ thù hận người miền kia, người miền này ganh ghét người miền khác. Thậm chí có kẻ cứ tưởng "Tổ tiên chúng ta là người Gô-Loa" mà không soi gương để thấy rằng mình da vàng mũi tẹt; quên rằng mình là cháu con quốc tổ Hùng Vương, hậu duệ của những anh thư liệt nữ, anh hùng hào kiệt đã kháng Bắc, bình Nam mở mang bờ cõi.

Đứng đầu số những loại người này chỉ kể sơ sơ đã thấy:

Ở miền Nam có Tổng Đốc Đỗ Hữu Phương và các đàn em. Miền Trung và Bắc có Kinh Lược Sứ Hoàng Cao Khải và phe nhóm như quý ông Lê Hoan, Nguyễn Thân, Vũ Văn Báo... làm cả nước đều sợ khiếp vía.

Riêng ông Vũ Văn Báo "Khuyển dương chi quách" được sách vở ghi nhận để truyền lưu dài dòng văn tự như sau:

Cụ Nghè Vũ Văn Lý người làng Vĩnh Trụ phủ Lý Nhân (?) tỉnh Nam Định, đỗ Tấn Sĩ năm 33 tuổi khoa Tân Sửu Thiệu Trị nguyên niên (1841). Cụ Nghè có hai ông con:

-Vũ Văn Báo, đỗ Phó bảng khoa Mậu Thìn, Tự Đức thứ 21 (1868).

-Vũ Văn Nghi, đỗ Cử nhơn khoa Bính Tuất, Đồng Khánh thứ nhất (1886).

Cụ Nghè còn là ân sư của:

-Tam Nguyên Yên Đổ Nguyễn Khuyến

\* Hương Nguyên khoa Giáp Tý (1864)

\* Hội Nguyên và Đình Nguyên khoa Tân Mùi, Tự Đức thứ 24 (1871)

-Nghè Dao Cù Vũ Hữu Lợi, đỗ Tiến Sĩ khoa Ất Hợi, Tự Đức thứ 28 (1875)

Tam vị đại khoa đại giáp này đều xuất chính, ra làm quan nhưng gặp thời:

*“Vua chèo còn chẳng ra gì (?)*

*Quan chèo nào có khác chi thằng hề!”*

Nên, mỗi người mỗi chí hướng. Ngôn từ thời thượng gọi là *quan điểm, lập trường* khác nhau.

Tam Nguyên Yên Đỗ cáo quan về quê với bệnh “giả vờ mù” nhưng vẫn là gia sư ở nhà Kinh Lược Hoàng Cao Khải để dạy hai ông Hoàng Mạnh Chí và Hoàng Trọng Phu (đều là Tổng Đốc sau này. Riêng ông Hoàng Trọng Phu còn được thăng hàm Thái Tử Thiếu Bảo khi làm Tổng Đốc Hà Đông. Dân Bắc Hà thường gọi tắt là Thiếu Hà Đông).

Nghè Dao Cù từ quan về quê nhà làng Dao Cù, huyện Nam Trực tỉnh Nam Định thiết trường dạy học. Uy đức ông Nghè khiến anh em Văn Thân trong tỉnh kính ngưỡng bầu làm thủ lĩnh Cần Vương Nam Định để mưu việc đánh đuổi Pháp ra khỏi thành Nam.

Phó Bạng (Phó Tiến sĩ) Vũ Văn Báo mãi mê với công danh, lúc làm Án Sát tỉnh Nam Định đã báo cho Pháp bắt ông Nghè Dao Cù Vũ Hữu Lợi đang ẩn thân ở vùng núi Gôi rồi lên án chém đầu ngay ở chỗ đất chống gùn bến Vị Hoàng. Quốc Triều Đăng Khoa Lục chỉ ghi sự việc này vắn vắn mấy chữ: *“Mưu đồ khởi nghĩa: Bị giết”*. Năm ấy ông Nghè Dao Cù mới 46 tuổi (1888). Khi đầu chưa lia khỏi cổ, ông vẫn khẳng khái nhìn ông Phó Bạng Vũ, ngược nhìn trời rồi hướng về phương Nam có vua đang ở ngâm câu tuyệt mệnh:

*Võ vô dụng địa, tương tùy thích!*

*Sự đại như thiên, nại nhĩ hà?*

Nghĩa:

*Võ không còn đất, đi đâu được!*

*Việc lớn như trời, biết tính sao?*

Thông thường thì những người làm quốc sự nếu không bị bắt quả tang thì tội yêu nước chỉ bị bắt đi đày là cùng. Nhưng tại sao ông Nghè Dao Cù lại bị chính người đồng môn và là con của thầy học, hiệp đồng với Công Sứ Pháp xử tử?

Có lý do đấy!

Một lần ông Phó Bạng Báo đến thăm ông Nghè Lợi. Cuộc viếng thăm với thiện ý hay ác ý có trời cũng chẳng biết. Khi ông Phó Bạng vừa qua cổng thì nghe thầy trò ông Nghè xuất, đối sang sảng:

*Lý chi đình, thì lễ chi đình*

*Báo chi quách, khuyến dương chi quách*

Nghĩa:

*Sân ông Lý, sân nhà thi lễ*

*Da tên Báo, da loài chó dê*

Vế xuất của ông Nghè khen cụ Lý thầy mình nhà thi lễ, đức cao trọng vọng đã huấn nghiệp cho nhiều bậc tài danh.

Vế đối của học trò đón đúng ý ông. Chê ông Báo là đồ mặt người da chó da dê, cha có liêm sỉ tuyệt vời, con lại bất tiết tuyệt mức như phượng vô lại.

Vì sợ uy thế của Pháp thì ít mà hãi cái “hèn” của ông Phó Bảng Báo thì nhiều nên bạn bè và học trò ông Nghè không ai dám đến lo tang và phúng điếu. Chỉ có Tam Nguyên Yên Đổ gởi đôi câu đối:

*- Vị tiếp thân tiên, trường sử anh hùng lệ mãn*

*+ Tịnh du nhan hậu, khảng giao phu tử sanh hoàn*

Nghĩa:

*- Ra quân chưa báo tin thắng, mà đã chết trước khiến người anh hùng đầy nước mắt.*

*+ Những bằng hữu của ông, không rõ mặt dây đến đâu, nếu ông sống lại mà về với dân với nước.*

Đôi câu đối của Tam Nguyên Yên Đổ khóc ông Nghè Dao Cù là ý hiện. Còn ý ẩn là thống mạ ông Phó Bảng Vũ. Tuy vẫn nhẹ nhàng nhưng hàm ý vẫn là dữ dội như vế đối: báo chi quách, khuyến dương chi quách.

Việc ông Phó Bảng Vũ giết được bạn là ông Nghè Dao Cù như kiểu: “*Sát nhất nhân, vạn nhân cụ*” được Phủ Thống Sứ Bắc Kỳ thưởng công ngay bằng cách thăng vượt cấp cho ông Phó Bảng lên Tổng Đốc Nam Định.

Tại sao Tam Nguyên Yên Đổ lại to gan lớn mật vượt râu Báo? Ấy, vì ông được bao che bởi cái dù Kinh Lược Hoàng Cao Khải và hai ông Hoàng Mạnh Chí, Hoàng Trọng Phu. Tam Nguyên Yên Đổ còn là thông gia với Phó Bảng Vũ Văn Báo. Về lý tức uy thế của họ Hoàng và vì tình nên chẳng hại nổi nhau. Về sau, người ta vẫn thấy Phó Bảng và Tam Nguyên qua lại giao tình.

Tam Nguyên Yên Đổ còn làm bài tứ tuyệt Vịnh Con Thiêu Thân, dụng ý chê bai ý chí của những người đem thân trưng chọi với đá, bỡn với lửa hay chỉ đơn thuần là ví von để khóc ông Nghè Dao Cù?

*Tiệm vũ tiêm tiêm nhất vũ hàn*

*Đầu mình nhi tử, tử nhi an*

*Có đặng sát nhĩ ứng lân nhĩ*

*Đãi đảo thành hôi, lệ thủy cân*

Bản dịch của Nhân Phú:

*Chiếc thân nhỏ nhắn nhẹ như tên  
Tìm sáng liễu mình, thác mới yên  
Ngọn sấp hại người, nhưng vẫn xót  
Xác chửa tàn hết, lệ còn hoen...*

Sau này Phó Bảng Vũ Văn Báo cùng em là Cử nhơn Vũ Văn Nghi về quê nghỉ Tết bị quân Cần Vương thành Nam Định đón bắt. Anh em ông bị hành quyết vào đêm 30 Tết. Các nghĩa sĩ Cần Vương đem ông Phó Bảng Vũ ra đốt làm đuốc tế anh linh ông Nghè Dao Cù Vũ Hữu Lợi. Tương truyền rằng mùi mỡ cháy của ông Phó Bảng Báo khét lẹt y như mùi mỡ dê mỡ chó bị cháy.

Âu cũng là ác-giả-ác-báo, câu thành ngữ nhuộm về chùa chiền này có vẻ đặc cú. Đăng Khoa Lục do Lê Mạnh Liêu dịch năm 1962 chỉ ghi vắn tắt: *Về bản quán bị giết.*

[]